

Chuyên đề năm 2023: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước*”

LỜI GIỚI THIỆU

Văn hóa Việt Nam là thành quả kết tinh từ hàng nghìn năm lao động sáng tạo, đấu tranh kiên cường dựng nước và giữ nước của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, là kết quả giao lưu và tiếp thu tinh hoa của nhiều nền văn minh thế giới; để không ngừng hoàn thiện mình, văn hóa Việt Nam đã hun đúc nên tâm hồn, khí phách, bản lĩnh Việt Nam làm rạng rỡ dân tộc, hình thành những giá trị văn hóa cao đẹp, bền vững, tinh thần yêu nước, tình đoàn kết, lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; dũng cảm, thông minh trong chiến đấu; sự tinh tế trong ứng xử, giản dị trong lối sống; tình nghĩa thủy chung với người thân, bạn bè... là bản chất con người Việt Nam.

Văn hóa có vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người và bản sắc, cốt cách dân tộc “*Văn hóa còn thì dân tộc còn, văn hóa mất thì dân tộc mất*”¹; Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước xác định: “*Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển bền vững đất nước. Văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội*”. Định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, Đảng ta đã xác định: “*Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc*”².

Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về văn hóa, con người; thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Hướng dẫn số 16-HD/BTGTW, ngày 27/7/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”; Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 14/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành tài liệu Chuyên đề học tập năm 2023 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững quê hương, đất nước*”.

1- Trích trong bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021.

2- Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb Chính trị quốc gia sự thật 2021, t.2, tr.330.

Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về quan điểm tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về văn hóa và yêu cầu xây dựng nền văn hóa mới, về con người và yêu cầu xây dựng con người; sự cần thiết phải đẩy mạnh xây dựng văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, những giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa, con người Lạng Sơn, góp phần khơi dậy và phát huy truyền thống văn hóa sức mạnh con người Lạng Sơn, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra. Chuyên đề được sử dụng làm tài liệu để phục vụ sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh và được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

Nội dung chuyên đề gồm 3 phần:

- *Phần thứ nhất*: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, con người.
- *Phần thứ hai*: Quan điểm của Đảng về xây dựng văn hóa, con người trong giai đoạn hiện nay.
- *Phần thứ ba*: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa, con người tỉnh Lạng Sơn.

Trân trọng giới thiệu tài liệu tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Phần thứ Nhất

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG NỀN VĂN HÓA MỚI

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa

Khoá họp lần thứ 24 của Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên hợp quốc (UNESCO) diễn ra tại Paris (*từ ngày 20/10 đến 20/11/1987*) đã thông qua Nghị quyết 24C/18.65 ghi nhận *“năm 1990 sẽ đánh dấu 100 năm kỷ niệm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam”*³.

Theo Nghị quyết của UNESCO, *“Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng của tinh thần dân tộc, Người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp giải phóng nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Hồ Chí Minh là một con người hội tụ nhiều tư tưởng thể hiện khát vọng của các dân tộc trên thế giới trong việc khẳng định bản sắc văn hóa và trong những nỗ lực nhằm tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau”*⁴.

3- Công văn số 465-CV/BTGTW, ngày 10/3/2011 của Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng về việc sử dụng cụm từ tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết: “Căn cứ vào Nghị quyết của Tổ chức Văn hóa, khoa học và giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) năm 1987 về việc tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như ảnh hưởng của Người và dân tộc Việt Nam đối với các nước trên thế giới, cụm từ: *“Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất Việt Nam”* đã bao hàm sự tôn vinh đối với Người.

4- Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Đặc san thông tin tư liệu*, số 27, tháng 6/2010, tr.10.

Hầu hết các từ điển ghi nhận rằng văn hóa là toàn bộ những giá trị vật chất và tinh thần do loài người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử và tiêu biểu cho trình độ mà xã hội đã đạt được trong từng giai đoạn về các mặt học vấn, khoa học, kỹ thuật, văn học, nghệ thuật, triết học, đạo đức, sản xuất...

Thấm nhuần sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, tinh hoa văn hóa thế giới và các giá trị văn hóa dân tộc, thông qua các hoạt động thực tiễn phong phú của nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ ý nghĩa lớn lao và vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa. Tháng 8/1943, khi còn ở trong nhà tù của quân Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh đã đưa ra quan niệm nhấn mạnh ý nghĩa của văn hóa. Người viết: *“Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về mặc, ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa. Văn hóa là sự tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn”*⁵.

Khái niệm văn hóa mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra đã khái quát nội dung rộng nhất của phạm trù văn hóa, bao hàm các hoạt động vật chất và tinh thần của con người cùng với các giá trị mà con người sáng tạo ra nhằm đáp ứng lẽ sinh tồn, đồng thời cũng là mục đích sống của loài người, là nguồn gốc, động lực sâu xa của văn hóa. Điểm đặc sắc và độc đáo trong định nghĩa này là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh đến một vấn đề rất quan trọng: Phương thức sử dụng các kết quả của sự sáng tạo. Đây chính là thước đo trình độ văn hóa của con người. Nếu phương thức sử dụng đúng, nó sẽ nhân đạo hóa đời sống xã hội.

Hồ Chí Minh có bốn cách tiếp cận chủ yếu về văn hóa: (1) Tiếp cận theo nghĩa rộng, tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt của con người; (2) Tiếp cận theo nghĩa hẹp là đời sống tinh thần của xã hội, thuộc kiến trúc thượng tầng; (3) Tiếp cận theo nghĩa hẹp hơn là bàn đến các trường học, số người đi học, xóa nạn mù chữ, biết đọc, biết viết; (4) Tiếp cận theo *“phương thức sử dụng công cụ sinh hoạt”*.

Cống hiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong phát triển, nâng tầm văn hóa Việt Nam còn thể hiện trong việc đưa ra 5 định hướng lớn để xây dựng nền văn hóa dân tộc:

- 1- *Xây dựng tâm lý: Tinh thần độc lập tự cường.*
- 2- *Xây dựng luân lý: Biết hy sinh mình, làm lợi cho quần chúng.*
- 3- *Xây dựng xã hội: Mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.*
- 4- *Xây dựng chính trị: Dân quyền.*
- 5- *Xây dựng kinh tế*⁶.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

Năm 1945, Cách mạng tháng Tám thành công. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngày 03/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên 6 nhiệm vụ

5- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, H. 2011, t.3, tr. 458.

6- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.458.

cấp bách của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, trong đó có 2 nhiệm vụ cấp bách thuộc về văn hóa: Một là, cùng với diệt giặc đói phải diệt giặc dốt. Hai là, phải giáo dục tinh thần cho nhân dân. Người khẳng định: *“Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”*. Trong bối cảnh công việc của Nhà nước chống lại giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm, dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần thứ nhất khai mạc ngày 24/11/1946 tại Nhà hát lớn thành phố Hà Nội. Trong diễn văn khai mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Nền văn hóa mới của nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở”; “Văn hóa liên lạc mật thiết với chính trị”. “Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân”. “Văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do”; phải làm thế nào cho mỗi người dân Việt Nam, từ già đến trẻ, cả đàn ông và đàn bà ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hạnh phúc của mình nên được hưởng. “Số phận dân ta là ở trong tay dân ta”. Người nêu một chân lý “Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”... “Phải đem văn hóa lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ”. Người nhấn mạnh: “Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề cùng phải chú ý đến, cùng phải coi trọng ngang nhau: Chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa”⁷.*

Theo quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh, *Văn hóa là mục tiêu của cách mạng*. Cả cuộc đời Hồ Chí Minh phấn đấu cho mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội bao gồm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Như vậy, văn hóa là một mục tiêu của cách mạng. Mục tiêu đó - nhìn một cách tổng quát - là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, quyền mưu cầu hạnh phúc; là khát vọng của nhân dân về các giá trị chân, thiện, mỹ. Đó là một xã hội trong đó dân là chủ và dân làm chủ, công bằng, văn minh, ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành; một xã hội mà đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân luôn được quan tâm và không ngừng nâng cao, con người có điều kiện phát triển toàn diện.

Văn hóa là động lực của cách mạng được hiểu là thúc đẩy xã hội phát triển. Di sản Hồ Chí Minh cho ta một nhìn nhận về động lực phát triển đất nước, bao gồm động lực vật chất và động lực tinh thần; động lực cộng đồng và cá nhân; nội lực và ngoại lực; tất cả quy tụ ở con người và đều có thể xem xét dưới góc độ văn hóa. Tức là sự trau dồi nhân cách, tu dưỡng bản thân theo đúng nghĩa gốc của từ culture (*văn hóa*) mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nói đến với nghĩa *“trồng người”*. Trau dồi nhân cách có nghĩa là mang trong lòng một ham muốn, ham muốn tốt bậc vì nước, vì dân. Ham muốn đó tạo nên ở con người một sức lôi cuốn mạnh mẽ phá vỡ mọi giới hạn, lật đổ mọi quyền lực, đánh bại mọi kẻ thù. Tuy nhiên, nếu tiếp cận các lĩnh vực văn hóa cụ thể trong tư tưởng Hồ Chí Minh, động lực có thể nhận thức ở các phương diện sau:

Văn hóa chính trị là một trong những động lực có ý nghĩa soi đường cho quốc dân đi, lãnh đạo quốc dân để thực hiện độc lập, tự cường, tự chủ. Tư duy biện chứng, độc lập, tự chủ, sáng tạo của cán bộ, đảng viên là một động lực lớn dẫn đến tư tưởng và hành động cách mạng có chất lượng khoa học và cách mạng.

7- Hồ Chí Minh, Hội nghị Văn hóa toàn quốc lần I, 1946.

Văn hóa văn nghệ góp phần nâng cao lòng yêu nước, lý tưởng, tình cảm cách mạng, sự lạc quan, ý chí, quyết tâm và niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Văn hóa giáo dục giúp con người hiểu biết quy luật phát triển của xã hội. Với sứ mệnh “*trồng người*”, văn hóa giáo dục đào tạo con người mới, cán bộ mới, nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự nghiệp cách mạng.

Văn hóa đạo đức, lối sống nâng cao phẩm giá, phong cách lành mạnh cho con người, hướng con người vươn tới các giá trị “*chân, thiện, mỹ*”.

Văn hóa pháp luật bảo đảm dân chủ, trật tự, kỷ cương, phép nước.

Với tư cách là mục tiêu, động lực của sự phát triển, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra nhiệm vụ của văn hóa: “*Phải làm thế nào cho văn hóa vào sâu trong tâm lý của quốc dân, nghĩa là văn hóa phải sửa được tham nhũng, đười biếng, phù hoa, xa xỉ... văn hóa phải làm thế nào cho ai cũng có lý tưởng tự chủ, độc lập, tự do... làm thế nào cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, vì lợi ích chung mà quên lợi ích riêng mình*”⁸.

3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

Trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, ngay từ rất sớm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức vai trò quan trọng của văn hóa đối với công cuộc xây dựng và kiến thiết nước nhà. Người chỉ rõ: “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”. Vì vậy, ngay trong lúc bộn bề của những công việc cấp bách trong những ngày đầu thành lập nước, Người vẫn chú trọng xây dựng một nền văn hóa mới, có nội dung cách mạng, vì hạnh phúc của nhân dân.

Trước hết, nền văn hóa mới mà Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng là nền văn hóa có tính chất dân tộc. Đó là nền văn hóa gắn liền với dân tộc, có gốc rễ từ dân tộc, mang tâm hồn dân tộc và là diện mạo của dân tộc. Hay nói cách khác, bản sắc dân tộc thể hiện ở nền văn hóa dân tộc. Bản sắc dân tộc bao gồm những giá trị bền vững, những tinh hoa của cộng đồng các dân tộc Việt Nam được hun đúc nên qua hàng nghìn năm lịch sử. Đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc; tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng gắn kết cá nhân, gia đình, làng xã, Tổ quốc; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình đạo lý; đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; dũng cảm, thông minh trong chiến đấu; sự tinh tế trong ứng xử, giản dị trong lối sống; tình nghĩa thủy chung với người thân, bạn bè... Về hình thức, bản sắc văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội, truyền thống, cách cảm nhận và suy nghĩ...

Bản sắc văn hóa dân tộc chứa đựng giá trị to lớn và có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nó phản ánh những nét độc đáo, đặc tính của dân tộc; là ngọn nguồn đi tới chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, âm nhạc dân tộc ta rất độc đáo. Bây giờ phải khai thác và phát triển nó lên. Người nhấn mạnh: “*Những người cộng sản rất quý trọng cổ điển. Có nhiều dòng suối tiến bộ chảy từ ngọn nguồn cổ điển đó. Càng thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, càng phải coi trọng truyền thống tốt đẹp của cha ông*”⁹.

8- Hồ Chí Minh: *Về văn hoá*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H. 1997, tr.319-320.

9- Bác Hồ với nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiếp biến văn hóa là một quy luật “*văn hóa Việt Nam ảnh hưởng lẫn nhau của văn hóa Đông phương và Tây phương chung đúc lại... Tây phương hay Đông phương có cái gì tốt ta học lấy để tạo ra nền văn hóa Việt Nam*”. Vì vậy, cùng với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, Người luôn chú trọng chất lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Trao đổi với một nhà báo Liên Xô, Người nhấn mạnh: “*Các bạn chớ hiểu là tôi cho rằng chúng tôi cần dứt bỏ văn hóa nào đó, dù là văn hóa Pháp đi nữa. Ngược lại, tôi muốn nói điều khác. Nói đến việc mở rộng kiến thức của mình về văn hóa thế giới, mà đặc biệt hiện nay là văn hóa Xô viết - chúng tôi thiếu - nhưng đồng thời tránh nguy cơ trở thành kẻ bắt chước... Văn hóa của các dân tộc khác cần phải được nghiên cứu toàn diện, chỉ có trong trường hợp đó mới có thể được nhiều hơn cho văn hóa của chính mình*”¹⁰.

Tính dân tộc và tính nhân loại trong tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới tác động vào nhau một cách biện chứng. Theo Người, tính dân tộc càng sâu sắc, hoàn hảo bao nhiêu, càng có lợi cho tiếp nhận văn hóa nhân loại bấy nhiêu. Ngược lại, những cái mới, cái tiến bộ của văn hóa nhân loại, đặc biệt là chủ nghĩa Mác - Lênin, sẽ giúp chúng ta có quan điểm dân tộc đúng đắn và khai thác đúng hướng chiều sâu di sản văn hóa dân tộc, làm cho văn hóa dân tộc ngày càng phong phú.

Nghị quyết của UNESCO vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “*Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh của truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc*”¹¹.

4. Văn hóa là một mặt trận, người hoạt động văn hóa là chiến sĩ trên mặt trận ấy

Đây là một luận đề văn hóa Việt Nam độc đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước hết, cần nhấn mạnh tầm quan trọng và vai trò độc lập của văn hóa với tư cách là một mặt trận như các mặt trận chính trị, kinh tế, quân sự. Nhưng mặt khác phải thấy quan hệ và sự tác động lẫn nhau giữa các “*mặt trận*”. Mối quan hệ giữa văn hóa, văn nghệ với kinh tế và chính trị được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định: “*Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài, mà phải ở trong kinh tế và chính trị*”¹². Ý nghĩa và bản chất của mặt trận văn hóa và chiến sĩ văn hóa chính là ở chỗ đó. Nghĩa là, cũng như các chiến sĩ khác, chiến sĩ nghệ thuật có nhiệm vụ nhất định, tức là phụng sự kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, trước hết là công, nông, binh.

10- Hồ Chí Minh: *Về văn hóa*, Bảo tàng Hồ Chí Minh xuất bản, H.1997, tr.350.

11- Hồ Chí Minh: *Văn hóa nghệ thuật cũng là mặt trận*, Nxb Văn học, H.1981, tr.516-517.

12- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.246.

Nhân Triển lãm hội họa (năm 1951), trong thư gửi các họa sỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy”*. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Dân tộc bị áp bức, thì văn nghệ cũng mất tự do. Văn nghệ muốn tự do thì phải tham gia cách mạng”*. Người đánh giá cao vai trò xung kích của văn hóa, văn nghệ trong sứ mệnh giải phóng dân tộc *“Văn hóa, nghệ thuật cũng như mọi hoạt động khác, không thể đứng ngoài mà phải ở trong kinh tế và chính trị”*, cần đoàn kết tập hợp đội ngũ trí thức, những nhà văn hóa và toàn quân, toàn dân phấn đấu cho sự nghiệp *“phò chính, trừ tà”*, góp phần quan trọng vào việc nhân đạo hóa con người, cổ vũ con người vươn tới chân, thiện, mỹ. Văn hóa phải *“gắn liền với lao động, sản xuất, văn hóa xa đời sống, xa lao động là văn hóa suông”*. Văn hóa phải thấu hiểu và đi sâu vào đời sống, *“bày tỏ được cái tinh thần anh dũng và kiên quyết của quân và dân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy”*.

Văn hóa là một mặt trận nên có tính chất phức tạp của mặt trận và những người làm công tác trên mặt trận đó phải có những đức tính của người chiến sỹ như lập trường đúng, tư tưởng đúng, hiểu thấu, liên hệ và đi vào đời sống của nhân dân để bày tỏ tinh thần kiên quyết và anh dũng của quân ta, đồng thời để giúp phát triển và nâng cao tinh thần ấy. Chiến sỹ văn hóa phải là những người dũng cảm, kiên cường để chống lại những thế lực phản văn hóa *“Cây bút phục vụ chính nghĩa trong tay nhà văn chiến đấu có một lực lượng cực kỳ mạnh mẽ...”*¹³.

5. Văn hóa phải phục vụ nhân dân, quần chúng nhân dân phải được hưởng thụ các giá trị văn hóa

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, văn hóa phải phục vụ nhân dân, lấy hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc làm mục tiêu. Độc lập, tự do phải đi đến ấm no, hạnh phúc và sự phát triển, tức văn hóa phải nhằm mục tiêu phục vụ và nâng cao đời sống con người. Sự phát triển của một quốc gia dân tộc quy cho cùng chính là sự phát triển kinh tế gắn liền với sự phát triển xã hội, được đo bằng hiệu quả xã hội, mà hiệu quả lớn nhất là mỗi thành viên cộng đồng có được cuộc sống đúng nghĩa, tức cuộc sống có văn hóa.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: Không có nhân dân thì không có Bác. Sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp văn hóa của Người là sự nghiệp vì dân. Theo Người, suy nghĩ, hành động, sáng tác đều phải xuất phát từ cái tâm: Vì nhân dân phục vụ. Những người làm công tác văn hóa muốn tìm thấy sự thay đổi, sự ham mê thật *“phải trở về với cuộc sống thực tại của con người”*, tức là nghệ thuật phải gần với cuộc sống. Năm 1946, trong khói lửa ác liệt của chiến tranh, Người đã kêu gọi: *“Tôi thiết tha mong muốn cho nền văn hóa mới nước nhà lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở”*¹⁴. Lợi ích của nhân dân trở thành *“khuôn phép”* của công tác văn hóa: *“Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: Dân rất tốt... Bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm... Nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo... của chúng ta đều phải lấy câu này làm khuôn phép: “Từ*

13- Hồ Chí Minh: *Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận*, Nxb Văn học, H.1981, tr.356.

14- Bác Hồ với văn nghệ sỹ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.335.

*trong quần chúng mà ra. Về sâu trong quần chúng*¹⁵. Điều đó có nghĩa là cuộc sống cách mạng và sự sáng tạo của quần chúng nhân dân luôn là nguồn nhựa sống, là máu, thịt của nền văn hóa mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu văn hóa phải thấm nhuần quan điểm nhân dân, vì nhân dân phục vụ và phát huy sức mạnh của toàn dân làm văn hóa. Người căn dặn anh chị em làm văn nghệ phải đi sâu vào thực tế cuộc sống, hiểu được tư tưởng, tình cảm, tâm lý, yêu cầu của nhân dân, từ đó phục vụ nhân dân một cách tốt nhất. Người yêu cầu phải học cách nói, tiếng nói của quần chúng; *“khi viết, khi nói phải làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình”*. Bao giờ cũng phải tự hỏi: *“Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe?”*, *“Nếu các bạn viết mà quần chúng hiểu, quần chúng ham đọc, quần chúng khen hay, thế là các bạn tiến bộ. Trái lại, các bạn chưa thành công”*.

Để văn hóa thực sự phục vụ quần chúng nhân dân, ngoài việc đi vào quần chúng cổ động, biểu dương sự nghiệp cách mạng của nhân dân, anh chị em văn hóa và trí thức còn phải đánh giá, nhìn nhận đúng nhân dân. Theo Người, quần chúng là những người không phải chỉ sáng tạo ra của cải vật chất cho xã hội mà còn là những người sáng tác nữa. Tục ngữ, vè, ca dao... là *“những hòn ngọc quý”*, vừa rất hay, lại rất ngắn chứ không *“trường thiên đại hải”*, dây cà ra dây muống. Quần chúng còn là đối tượng phản ánh. Người khẳng định: *“Chỉ có nhân dân mới nuôi dưỡng cho sáng tác của nhà văn bằng những nguồn nhựa sống. Còn nếu nhà văn quên điều đó - nhân dân cũng sẽ quên anh ta”*¹⁶. Quần chúng còn là những người kiểm nghiệm sản phẩm. Vì vậy, viết xong đọc đi, sửa lại bốn, năm lần chưa đủ, mà *“phải nhờ một số đồng chí công, nông, binh đọc lại. Chỗ nào ngúc ngoắc, chữ nào khó hiểu, họ nói ra cho thì phải sửa lại”*¹⁷. Cuối cùng phải thấy rằng, đồng bào đang chờ đợi và phải được hưởng thụ các sản phẩm văn hóa.

6. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

- *Quan hệ giữa văn hóa với chính trị*: Văn hóa không thể đứng ngoài mà phải ở trong chính trị, tức là văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị; đồng thời mọi hoạt động của tổ chức và nhà chính trị phải có hàm lượng văn hóa.

- *Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế*: Văn hóa cũng không thể đứng ngoài mà phải đứng trong kinh tế, nghĩa là văn hóa không hoàn toàn phụ thuộc vào kinh tế, mà có vai trò tác động tích cực trở lại kinh tế.

- *Quan hệ giữa văn hóa với xã hội*: Giải phóng về chính trị thì văn hóa mới có điều kiện phát triển. Xã hội thế nào văn hóa thế ấy. Phải làm cách mạng giải phóng dân tộc, giành chính quyền về tay nhân dân, giải phóng chính trị, giải phóng xã hội, đưa Đảng Cộng sản Việt Nam lên địa vị cầm quyền, thì mới giải phóng được văn hóa.

- *Về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa nhân loại*: Bản sắc văn hóa dân tộc là những giá trị văn hóa bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là thành quả của quá trình lao động sản xuất, sản xuất, chiến đấu và giao lưu của con người Việt Nam.

15- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.288.

16- Bác Hồ với văn nghệ sĩ, Nxb Tác phẩm mới, H.1985, tr.348.

17- Hồ Chí Minh: *Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận*, tr.365.

Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam được nhìn nhận qua hai lớp quan hệ: *Về nội dung*, đó là lòng yêu nước, thương nòi; tinh thần độc lập, tự cường, tự tôn dân tộc,... *Về hình thức*, cốt cách văn hóa dân tộc biểu hiện ở ngôn ngữ, phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống, cách cảm và nghĩ,...

Trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, phải biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại. Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích tiếp thu văn hóa nhân loại để làm giàu cho văn hóa Việt Nam, xây dựng văn hóa Việt Nam hợp với tinh thần dân chủ. Mỗi quan hệ giữa giữ gìn cốt cách dân tộc và tiếp thu văn hóa nhân loại là phải lấy văn hóa dân tộc làm gốc, đó là điều kiện, cơ sở để tiếp thu văn hóa nhân loại.

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI VÀ YÊU CẦU XÂY DỰNG CON NGƯỜI

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về con người

Hồ Chí Minh cho rằng con người là một chỉnh thể, thống nhất về trí lực, tâm lực, thể lực, đa dạng bởi mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội (quan hệ gia đình, dòng tộc, làng xã, quan hệ giai cấp, dân tộc...) và các mối quan hệ xã hội (quan hệ chính trị, văn hóa, đạo đức, tôn giáo...). Trong mỗi con người đều có tính tốt và tính xấu. Người giải thích *“chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bè bạn; nghĩa rộng là đồng bào cả nước; rộng hơn nữa là cả loài người”*. Con người có tính xã hội, là con người xã hội, thành viên của một cộng đồng xã hội.

Nét đặc sắc trong quan niệm của Hồ Chí Minh về con người là nhìn nhận đặc điểm con người Việt Nam với những điều kiện lịch sử, những cấu trúc kinh tế, xã hội cụ thể. Cách tiếp cận này đi đến việc giải quyết mối quan hệ dân tộc và giai cấp rất sáng tạo, không chỉ về mặt đường lối cách mạng mà cả về mặt con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho ta hiểu biết về yếu tố sinh vật của con người. Theo Người, *“dân dĩ thực vi tiên”*; *“dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”*. Vì vậy, mọi chủ trương, đường lối, chính sách, nhiệm vụ phải thực hiện ngay, làm cho dân có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành. Đem lại lợi ích cho con người chính là tạo ra động lực vô cùng lớn lao cho sự nghiệp chung, vì nếu như những nhu cầu, lợi ích của mỗi cá nhân không được quan tâm thỏa đáng thì tính tích cực của họ sẽ không thể phát huy được. Khi phê phán nghiêm khắc chủ nghĩa cá nhân, Người viết: *“Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”*. Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình”.

2. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng con người

Hồ Chí Minh coi con người là vốn quý nhất, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Theo Người, *“vô luận việc gì, đều do người làm ra, và từ nhỏ đến to, từ gần đến xa, đều thế cả”*. Xây dựng con người có ý nghĩa quan trọng, là yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng, vừa cấp bách vừa lâu dài, là vấn đề chiến lược. Xây dựng con người là một trọng tâm, bộ phận hợp thành của chiến lược phát triển đất nước, có mối quan hệ chặt chẽ với nhiệm vụ xây dựng chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Hồ Chí Minh khẳng định: *“Trồng người”* là yêu cầu khách quan, vừa cấp bách, vừa lâu dài của cách mạng: Con người phải được đặt vào vị trí trung tâm của sự phát triển, vừa nằm trong chiến lược, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước với nghĩa rộng, vừa nằm trong chiến lược giáo dục - đào tạo theo nghĩa hẹp... *“Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”*. *“Trồng người”* là công việc lâu dài, gian khổ. *“Trồng người”* phải được tiến hành thường xuyên trong suốt tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội và phải đạt được những kết quả cụ thể trong từng giai đoạn cách mạng. Nhiệm vụ *“trồng người”* phải được tiến hành song song với nhiệm vụ phát triển lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. *“Trồng người”* phải được tiến hành bền bỉ, thường xuyên trong suốt cuộc đời mỗi người, với ý nghĩa vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của cá nhân đối với sự nghiệp xây dựng đất nước. Công việc *“trồng người”* là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội kết hợp với tính tích cực, chủ động của từng người.

“Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần phải có những con người xã hội chủ nghĩa”. Điều này cần được hiểu là ngay từ đầu phải đặt ra nhiệm vụ xây dựng con người có những phẩm chất cơ bản, tiêu biểu cho con người mới xã hội chủ nghĩa, làm gương, lối cuốn xã hội. Đây là một quá trình lâu dài, phải không ngừng hoàn thiện, nâng cao; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, gia đình và của chính bản thân mỗi người.

Chủ nghĩa xã hội sẽ tạo ra những con người xã hội chủ nghĩa, con người xã hội chủ nghĩa là động lực xây dựng chủ nghĩa xã hội. Không phải chờ cho kinh tế, văn hóa phát triển cao rồi mới xây dựng con người xã hội chủ nghĩa; cũng không phải xây dựng xong những con người xã hội chủ nghĩa rồi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nội dung xây dựng con người toàn diện, vừa *“hồng”* vừa *“chuyên”*. Đó là những con người có mục đích và lối sống cao đẹp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng, tác phong và đạo đức xã hội chủ nghĩa và năng lực làm chủ. Xây dựng con người toàn diện bao gồm:

- Có ý thức làm chủ, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng *“mình vì mọi người, mọi người vì mình”*.
- Cần kiệm xây dựng đất nước, hăng hái bảo vệ Tổ quốc.
- Có lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong sáng.
- Có phương pháp làm việc khoa học, phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương.

Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân; bồi dưỡng về năng lực trí tuệ, trình độ lý luận chính trị, văn hóa, khoa học - kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, sức khỏe.

Xây dựng con người phải bằng những phương pháp khoa học, cách mạng. Mỗi người tự rèn luyện, tu dưỡng ý thức, kết hợp chặt chẽ với xây dựng cơ chế, tính khoa học của bộ máy và tạo dựng nền dân chủ. Việc nêu gương, nhất là người đứng đầu, có ý nghĩa rất quan trọng. Hồ Chí Minh thường nói đến *“tu thân, chính tâm”* thì mới có thể *“trị quốc, bình thiên hạ”* (làm những việc có lợi cho nước, cho

dân). Văn hóa phương Đông cho thấy “*một tấm gương sống có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*” và “*tiên trách kỷ, hậu trách nhân*”. Hồ Chí Minh thường nhắc lại những điều ấy trong khi bàn biện pháp xây dựng con người. Người nói rằng “*lấy gương người tốt, việc tốt hằng ngày để giáo dục lẫn nhau*” là rất cần thiết và bổ ích; thông qua các phong trào cách mạng như “*Thi đua yêu nước*”, “*Người tốt việc tốt*”. Đặc biệt phải dựa vào quần chúng theo quan điểm “*dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta*”¹⁸. Hồ Chí Minh nhắc nhở “*hiền, dữ phải đâu là tính sẵn. Phần nhiều do giáo dục mà nên*”. Theo Người, học sinh như tờ giấy trắng, vẽ xanh thì xanh, vẽ đỏ thì đỏ.

3. Xây dựng con người mới - vấn đề có ý nghĩa chiến lược

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người là vốn quý nhất, động lực, nhân tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, từ khi ra đi tìm đường cứu nước đến lời Di chúc cuối cùng, lúc là thầy giáo, khi là nhà báo, nhà văn, là Chủ tịch nước... Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn coi các vấn đề của con người, các công việc của con người, sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là mối quan tâm thường trực, là trách nhiệm vẻ vang của mình. Trong hàng ngàn bài viết và lời nói của mình, từ lá thư đầu tiên gửi cụ Phan Chu Trinh năm 1913, đến lời Di chúc cuối cùng vấn đề tha thiết nhất và thống thiết nhất ở Chủ tịch Hồ Chí Minh là các vấn đề của con người. Mong muốn cháy bỏng trong suốt cuộc đời hoạt động của Người là làm sao nhân dân ta, những người cùng khổ, trẻ em, thanh niên, phụ nữ, người già cả đều vui vẻ khoẻ mạnh, ai cũng có cơm ăn, có áo mặc, được học hành và sống trong hòa bình, tình hữu nghị, sự yêu thương, niềm hạnh phúc và đều được phát triển toàn diện về đức, trí, thể, mỹ.

Với triết lý nhân văn hành động, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: Nghĩ cho cùng, mọi vấn đề... là vấn đề ở đời và làm người. Ở đời và làm người phải yêu nước thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức, “*Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa*”¹⁹.

Trong Di chúc thiêng liêng, Người căn dặn: Đầu tiên là vấn đề con người. Rõ ràng, đối tượng trung tâm trong sự nghiệp xây dựng nền văn hóa mới là xây dựng con người mới. Con người mới ở đây là mỗi một con người Việt Nam, là con người trong gia đình, trong xã hội, là người công dân của nước nhà, người đảng viên, người cán bộ của Đảng và Nhà nước, nói rộng ra là con người trên cả hành tinh của chúng ta. Cho nên, chiến lược con người là chiến lược số một.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi các vấn đề về con người, về giải phóng con người và về sự nghiệp trồng người là mục tiêu, là trách nhiệm vẻ vang, cao cả nhất trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình. Vì vậy, để xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, Người yêu cầu phải tích cực, chủ động xây dựng con người mới phát triển toàn diện “*Muốn có chủ nghĩa xã hội thì trước hết phải xây dựng những con người xã hội chủ nghĩa*”²⁰. Người coi việc xây dựng con người xã hội

18- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.338.

19- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.668.

20- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.13, tr.68.

chủ nghĩa là một nhiệm vụ chiến lược lâu dài, gian khổ, đầy chông gai nhưng cũng hết sức vẻ vang và tự hào. Người nói: *“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”*²¹. Trước khi qua đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn trăn trở với chiến lược trồng người: *“Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, không phải mọi con người đều trở thành động lực mà phải là những con người được giác ngộ và tổ chức. Họ phải có trí tuệ và bản lĩnh, văn hóa, đạo đức, được nuôi dưỡng trên nền tảng truyền thống lịch sử và văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam.

4. Tiêu chuẩn con người mới

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người ta mới sinh ra đều tốt cả, nhưng về sau do ảnh hưởng của bố mẹ, bạn bè, xã hội mà dần dần mỗi người một khác. Đồng thời, ngay trong *“mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng”*²²; mỗi xã hội đều có thước đo cái thiện, cái ác của nó. Vì lẽ đó, khi kiến tạo một xã hội mới, trước hết phải tích cực, chủ động xây dựng những con người, những nhân cách cho xã hội đó. Vì vậy: *“Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi... Đối với những người có thói hư tật xấu, trù hăng người phản bội lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời”*²³. Con người xã hội chủ nghĩa vừa là sản phẩm sinh thành của quá trình phát triển xã hội mới, vừa là kết quả của hoạt động tích cực, chủ động của hàng triệu người trong xã hội. Con người xã hội chủ nghĩa là những con người có các phẩm chất rất mới mà xã hội cũ không có. Đó là những con người được hình thành không chỉ gắn với tiến trình cách mạng của nhân dân ta, mà nó còn phải đại diện cho các giá trị đạo đức mới, lý tưởng xã hội mới. Đó là những con người kiên quyết chống áp bức và bóc lột; coi lao động là nguồn sống, là trách nhiệm, là vinh dự, là nguồn tạo ra hạnh phúc. Đó là những con người yêu nước sâu sắc kết hợp với yêu đồng loại, yêu những người lao động và nghèo khổ trên thế giới.

Con người mà Chủ tịch Hồ Chí Minh hướng đến xây dựng, trước hết, là con người có lý tưởng sống cao đẹp, sống vì mọi người và có tinh thần đấu tranh vì sự nghiệp giải phóng con người và xã hội loài người, đó là con người *“hồng thắm”*; thứ hai, là con người có đạo đức trung thực, thẳng thắn, liêm khiết, khiêm tốn, dũng cảm, đó là con người *“có đức”*. Để những con người *“hồng thắm”* và *“có đức”* này mang lại lợi ích cho mình và cho xã hội thì cần phải có sự hiểu biết, năng lực chuyên môn và thể hiện ở hành động, hiệu quả trong lao động cần cù sáng tạo, đó là con người *“chuyên sâu”* và *“có tài”*. Theo Người, *“hồng thắm”* và *“chuyên sâu”*, *“có đức”* và *“có tài”* phải được kết hợp chặt chẽ với nhau, quan hệ mật thiết

21- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.11, tr.528.

22- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

23- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

với nhau. Người chỉ rõ: *“Có tài phải có đức, có tài không có đức, tham ô hủ hóa có hại cho Nhà nước. Có đức không có tài, không giúp ích gì được ai”*²⁴.

Như vậy, giữa “đức” với “tài”, “hồng” với “chuyên” trong tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn bó, kết hợp chặt chẽ nhau, bổ trợ nhau, hòa quyện với nhau, là cơ sở, điều kiện, tiền đề của nhau, thúc đẩy lẫn nhau, làm nên sự hoàn thiện trong nhân cách con người. Những con người hồng thắm, chuyên sâu, có đức, có tài, đó là những con người biết kết hợp hài hòa lợi ích cá nhân và lợi ích xã hội. Những con người như vậy không phải tự nhiên có, mà là sản phẩm của một quá trình giáo dục, đào tạo và rèn luyện lâu dài, công phu.

5. Nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên

Xây dựng con người mới trước hết cần tạo cho họ một nền tảng văn hóa mới vững chắc, nhất là đối với người cán bộ, đảng viên. Tháng 7/1956, phát biểu tại lớp giáo viên và Hội nghị sư phạm, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: Dân tộc ta, nước ta đang khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa mà *“muốn khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa thì cần cán bộ rất nhiều... Vậy ta phải đào tạo cán bộ, cán bộ phải có văn hóa làm gốc”*²⁵.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và những người lãnh đạo cách mạng phải gắn bó với nhân dân, vừa phải làm gương mẫu cho nhân dân noi theo. Điều cốt lõi của nhân cách văn hóa của người cách mạng là *“Quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng. Đó là điều chủ chốt nhất”*²⁶. Người yêu cầu đội ngũ cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo cách mạng của Đảng phải *“ra sức làm việc cho Đảng, giữ vững kỷ luật của Đảng, thực hiện tốt đường lối chính trị của Đảng. Đặt lợi ích của Đảng và của nhân dân lao động lên trên lên trước lợi ích của cá nhân mình. Hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Vì Đảng, vì dân mà đấu tranh quên mình, gương mẫu trong mọi việc. Ra sức học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng và cải tiến công tác của mình và cùng đồng chí mình tiến bộ”*²⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng như là phẩm chất cốt lõi của nhân cách văn hóa ở cán bộ, đảng viên và các nhà lãnh đạo cách mạng; theo người, đạo đức cách mạng có thể tóm tắt là *“Nhận rõ phải, trái, giữ vững lập trường. Tận trung với nước, tận hiếu với dân”*²⁸. Như vậy, nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo cách mạng của Đảng phải được nuôi dưỡng trong nguồn sữa của nhân dân và phải tỏa sáng trong nhân dân. Nếu tách rời mối quan hệ giữa cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo với nhân dân thì không thể xây dựng được nhân cách văn hóa của họ. Để giúp cán bộ, đảng viên và cán bộ lãnh đạo hoàn thiện được nhân cách văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhấn mạnh đến công tác chỉnh đốn Đảng. Tổ chức đảng có vai trò đặc biệt trong việc rèn luyện, giáo dục, xây dựng nhân cách văn hóa cho từng cán bộ, đảng viên. Người yêu cầu:

24- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.10, tr.345.

25- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr.388.

26- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 603.

27- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 603.

28- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 9, tr. 354.

– *Chỉnh Đảng phải làm từng bước, phải có trọng tâm.*
 – *Chỉnh huấn cán bộ trước rồi mới chỉnh đồn chi bộ.*
 – *Chỉnh huấn tư tưởng trước rồi mới chỉnh đồn tổ chức.*
 – *Chỉnh huấn cán bộ cao cấp phải do Trung ương trực tiếp lãnh đạo vì đó là mấu chốt của việc chỉnh đồn toàn Đảng”²⁹.*

Tư tưởng nhất quán, xuyên suốt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình xây dựng Đảng: *“Là một Đảng lãnh đạo, Đảng ta cần phải mạnh mẽ, trong sạch, kiểu mẫu”³⁰*. Vì vậy, sự gương mẫu của từng cán bộ, đảng viên là điều kiện hàng đầu để tạo nên sự gương mẫu của toàn Đảng. Nhân cách văn hóa của mỗi cán bộ, đảng viên và đội ngũ cán bộ lãnh đạo cách mạng của Đảng không chỉ được thể hiện ở sự phấn đấu tận tâm, tận lực của họ vì lợi ích của nhân dân, ở tinh thần gương mẫu đi đầu của họ mà còn thể hiện ở thái độ và hành động của họ trong việc đấu tranh chống các căn bệnh nảy sinh làm tổn hại đến lợi ích của Đảng, của nhân dân. Đặc biệt là các bệnh tham ô, lãng phí và quan liêu. Theo Người: *“Tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu là kẻ thù của nhân dân”³¹*. Người chỉ rõ: *“Kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, để làm hỏng công việc của ta”³²*. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng xây dựng tiêu chuẩn nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên và người lãnh đạo cách mạng. Người thường xuyên giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên thực hiện các tiêu chuẩn sau:

1. Suốt đời kiên quyết phấn đấu cho chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.
2. Rèn luyện tư tưởng vô sản, sửa chữa tư tưởng sai lầm. Kiên quyết đứng trên lập trường của giai cấp công nhân, không đứng chân trong chân ngoài.
3. Đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết. Biết đem lợi ích riêng của cá nhân phục tùng lợi ích chung của cách mạng.
4. Tuyệt đối chấp hành nghị quyết và kỷ luật của Đảng.
5. Liên hệ chặt chẽ với quần chúng.
6. Luôn luôn cố gắng học tập, thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình đồng chí mình.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, một người cán bộ, đảng viên có nhân cách văn hóa là người phải luôn luôn phấn đấu để hoàn thiện không ngừng. Người chỉ rõ: *“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”³³*.

29- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 398.

30- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 415.

31- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 357.

32- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 357.

33- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr.672.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG TA VỀ XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Sự cần thiết phải đẩy mạnh xây dựng văn hóa, con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Trong dòng chảy của văn hóa Việt Nam sau hơn 35 năm đổi mới nhận thức về văn hóa, xã hội, con người ngày càng toàn diện, sâu sắc hơn. Tư tưởng, đạo đức và lối sống - lĩnh vực then chốt của văn hóa đã có những chuyển biến tích cực; hệ thống chính sách, pháp luật về văn hóa tiếp tục được hoàn thiện, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia tích cực vào hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hoá; công tác bảo tồn, phát huy di sản văn hóa tiếp tục được quan tâm; tổ chức tốt hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam ra thế giới. Thực tiễn đã chứng minh, những lúc đất nước khó khăn thì các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ; lòng yêu nước, tinh thần tương thân, tương ái, sống có nghĩa, có tình, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam lại càng tỏa sáng; cả dân tộc kết thành một khối thống nhất về ý chí và hành động. Văn hoá đã có những đóng góp tích cực, quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hội nghị Trung ương 9 khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Nghị quyết nhấn mạnh các quan điểm chỉ đạo về xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thể hiện các đặc trưng Dân tộc - Nhân văn - Dân chủ và Khoa học. Xây dựng và phát triển con người Việt Nam là trọng tâm, là cốt lõi và thực chất của xây dựng, phát triển văn hóa. Hệ giá trị của con người Việt Nam thống nhất hữu cơ với các đặc trưng của văn hóa, đồng thời, các giá trị của con người Việt Nam lại là sự thể hiện sinh động, tiêu biểu nhất các giá trị, sức sống của văn hóa, của bản sắc truyền thống dân tộc, của sự kết hợp hài hòa truyền thống với hiện đại, dân tộc với thế giới và thời đại.

Diện mạo tinh thần của dân tộc Việt Nam - một dân tộc giàu truyền thống *văn hóa* và *văn hiến* được thể hiện tập trung và nổi bật ở trí tuệ và tâm hồn, đạo đức, nhân cách và lối sống tốt đẹp của con người Việt Nam. Văn hóa và con người là mục tiêu, động lực của phát triển bền vững và hiện đại hóa đất nước, mới tạo ra sức mạnh của *nguồn lực nội sinh*, sức mạnh tổng hợp của đất nước, dân tộc, con người và văn hóa đưa sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế của Việt Nam thành công.

Tuy nhiên, trước yêu cầu ngày càng cao của sự phát triển, lĩnh vực văn hóa còn bộc lộ một số hạn chế, bất cập: Đã xuất hiện các hiện tượng văn hóa mang tính thị trường; các biểu hiện “*lệch chuẩn*” trong hưởng thụ văn hóa. Môi trường văn hóa, đạo đức xã hội, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm nghề nghiệp, quy tắc ứng xử, văn minh công cộng chưa được xây dựng theo hướng văn hóa...

Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “So với những thành quả trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, thành quả trong lĩnh vực văn hóa chưa tương xứng; chưa đủ tầm mức để tác động có hiệu quả xây dựng con người và môi trường văn hóa lành mạnh. Đạo đức, lối sống có mặt xuống cấp đáng lo ngại”³⁴.

Đại hội XIII của Đảng đánh giá: Văn hoá chưa được quan tâm tương xứng với kinh tế và chính trị, chưa thật sự trở thành nguồn lực, động lực nội sinh của sự phát triển bền vững đất nước. Vai trò của văn hoá trong xây dựng con người chưa được xác định đúng tầm, còn có chiều hướng coi trọng chức năng giải trí đơn thuần. Thiếu những tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật lớn phản ánh sinh động tâm vóc công cuộc đổi mới, có tác dụng tích cực đối với con người. Môi trường văn hoá, xã hội tiếp tục bị ô nhiễm bởi các tệ nạn xã hội, tham nhũng, tiêu cực. Chênh lệch về hưởng thụ văn hoá giữa các vùng, miền còn lớn; đời sống văn hoá ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn... Chưa có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đẩy lùi sự xuống cấp nghiêm trọng về một số mặt văn hoá, đạo đức, lối sống, gây bức xúc xã hội”.

Trên cơ sở đánh giá những thuận lợi và khó khăn, ưu điểm và hạn chế để đề ra giải pháp xây dựng con người, văn hóa Việt Nam đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Từ đó, củng cố lòng tin của nhân dân. Cùng với quan tâm phát triển kinh tế, giữ vững độc lập chủ quyền quốc gia, đặc biệt phải đặt lên hàng đầu và xuyên suốt phong cách quần chúng, dân chủ. Suy giảm tăng trưởng kinh tế, sớm hoặc muộn sẽ khắc phục được, nhưng mất lòng tin của nhân dân với Đảng và chế độ là mất tất cả.

2. Quan điểm của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa, con người

Xây dựng, phát triển văn hóa, con người có vai trò vô cùng quan trọng đối với mục tiêu phát triển và tiến bộ xã hội vì nó góp phần kiến tạo nền tảng tinh thần cho đất nước; tạo động lực, nguồn lực nội sinh cho sự phát triển bền vững đất nước và khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế, Đảng ta luôn chú trọng công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

Ngay từ Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng năm 1930, vấn đề phải phát triển văn hóa của dân tộc đã được đề cập. Đến năm 1943, trong hoàn cảnh chưa giành được chính quyền, Đảng ta đã thông qua Đề cương về văn hóa Việt Nam, trong đó xác định ba mặt trận quan trọng của cách mạng nước ta là chính trị, kinh tế và văn hóa; chủ trương phát triển nền văn hóa Việt Nam với các đặc trưng: Dân tộc - Khoa học - Đại chúng. Đề cương về văn hóa Việt Nam ra đời đã kịp thời đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn cách mạng; thể hiện ý chí, nguyện vọng của cả dân tộc và tầm nhìn chiến lược của Đảng, trở thành ngọn cờ tập hợp, cổ vũ nhân dân ta, nhất là trí thức, văn nghệ sĩ hăng hái tham gia cách mạng, phát huy vai trò của văn hóa, khơi dậy khát vọng của dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập tự do, góp phần quan trọng làm nên thắng lợi lịch sử của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sau đó là chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” năm 1954.

³⁴- Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.124-125.

Trong tiến trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (1960), Đảng ta đã xác định văn hóa, tư tưởng là một cuộc cách mạng, tiến hành đồng thời, gắn bó chặt chẽ với cách mạng quan hệ sản xuất và cách mạng khoa học kỹ thuật; tập trung xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, thiết thực, phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa. Từ năm 1960 đến năm 1975, Đảng đã tiếp tục phát huy vai trò của văn hóa Việt Nam đối với nhiệm vụ vừa kiến quốc, vừa kháng chiến, huy động đông đảo các lực lượng trí thức, văn nghệ sĩ, những người làm công tác văn hóa tham gia vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng dân tộc, thống nhất non sông.

Bước vào thời kỳ hòa bình, cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là bước vào thời kỳ đổi mới, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI năm 1986, Đảng ta đã xác định: *“Văn hóa là nhu cầu thiết yếu trong đời sống tinh thần của xã hội, thể hiện trình độ phát triển chung của một đất nước, một thời đại, là lĩnh vực sản xuất tinh thần tạo ra những giá trị văn hóa, những công trình nghệ thuật được lưu truyền từ đời này sang đời khác, làm giàu đẹp thêm cuộc sống con người”*³⁵. Đặc biệt, Đảng ta nhấn mạnh vai trò của con người với mục tiêu là *“hình thành và phát triển toàn diện nhân cách xã hội chủ nghĩa, phát huy yếu tố con người trong phát triển kinh tế - xã hội”*, với nhiệm vụ trung tâm là *“xây dựng con người Việt Nam về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, có nhân cách tốt đẹp, có bản lĩnh vững vàng ngang tầm sự nghiệp đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, xã hội văn minh”*³⁶.

Khi thực hiện công cuộc đổi mới, mở cửa, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nền kinh tế Việt Nam có sự bứt phá và đạt được những thành tựu to lớn, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được cải thiện, người dân thi đua lao động sản xuất và vươn lên làm giàu cho bản thân, gia đình và góp phần làm giàu cho đất nước. Bên cạnh đó, sự tấn công chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch, phản động trên lĩnh vực tư tưởng, văn hóa; những ảnh hưởng từ mặt trái của nền kinh tế thị trường đã dẫn đến những diễn biến phức tạp trong sự phát triển văn hóa, nhân cách của con người; một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Trước tình hình đó, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991), Đảng ta chủ trương *“xây dựng nền văn hóa mới, tạo ra một đời sống tinh thần cao đẹp, phong phú và đa dạng, có nội dung nhân đạo, dân chủ, tiến bộ”*³⁷; xác định rõ hơn nội hàm định hướng giá trị con người Việt Nam trong xây dựng xã hội chủ nghĩa là: *“...Kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, văn minh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao”*³⁸.

35- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t.48, tr.479

36- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.52, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.515-516.

37- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.51, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.140.

38- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.51, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.135-136.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng năm 1996 đã đặt ra vấn đề *“hình thành hệ giá trị và chuẩn mực xã hội mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại”*. Tại Hội nghị Trung ương 5 khóa VIII (năm 1998), Đảng ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 16/7/1998 về *“xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*. Điểm mới trong tư duy lý luận về văn hóa của Đảng ta thời kỳ này là nhấn mạnh, nâng cao vị trí, vai trò của văn hóa đối với sự phát triển xã hội: *Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội*. Đảng ta khẳng định quan điểm *“nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*³⁹, mọi hoạt động văn hóa phải nhằm *“xây dựng con người Việt Nam về tư tưởng, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh cho sự phát triển xã hội”*⁴⁰.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX (năm 2001) tiếp tục khẳng định, *“xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc vừa là mục tiêu vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội”*⁴¹. Đảng đề ra nhiệm vụ: *“Mọi hoạt động văn hóa nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, trí tuệ, đạo đức, thể chất, năng lực sáng tạo, có ý thức cộng đồng, lòng nhân ái, khoan dung, tôn trọng nghĩa tình, lối sống có văn hóa, quan hệ hài hòa trong gia đình, cộng đồng và xã hội”*⁴². Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X (năm 2006) tiếp tục đề cao vị trí của văn hóa, nhấn mạnh yêu cầu: *“Tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, gắn kết chặt chẽ và đồng bộ hơn với phát triển kinh tế - xã hội, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội”*⁴³.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (*bổ sung, phát triển năm 2011*) nêu rõ xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ. Phải làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển. Kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại, xây dựng một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người, với trình độ tri thức, đạo đức, thể lực và thẩm mỹ ngày càng cao. Phát triển, nâng cao chất lượng sáng tạo văn học, nghệ thuật; khẳng định và biểu dương các giá trị chân, thiện, mỹ, phê phán những cái lỗi thời, thấp kém, đấu tranh chống những biểu hiện phản văn hóa. Bảo đảm quyền được thông tin, quyền tự do sáng tạo của công dân. Phát triển các phương tiện thông tin đại chúng, đồng bộ, hiện đại, thông tin chân thực, đa dạng, kịp thời, phục vụ có hiệu quả sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

39- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.57, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.304.

40- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.55, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.391.

41- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.60, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.202.

42- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.60, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.202.

43- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập, t.65, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2018, tr.151.

Theo tinh thần các nghị quyết của Đảng, chúng ta phải nhận thức sâu sắc, đúng đắn, đầy đủ khái niệm văn hóa và vai trò, sứ mệnh của văn hóa đối với sự phát triển bền vững. Mỗi bước đi lên, phát triển của đất nước đều có dấu ấn và sự khai sáng của văn hóa. Cần phải nhận thức những yếu tố bản chất của văn hóa như văn hóa gắn với con người, phản ánh những mặt căn cốt như tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn, cách ứng xử. Văn hóa còn thì chế độ còn, văn hóa mất thì chế độ mất; không gì đáng sợ bằng văn hóa lâm nguy. Phát triển nền văn hóa toàn diện, thống nhất trong đa dạng, thấm nhuần sâu sắc tinh thần *dân tộc, nhân văn, dân chủ, khoa học*; làm cho văn hóa gắn kết chặt chẽ và thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh quan trọng của phát triển.

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội. Muôn việc thành công hay thất bại của cá nhân, tổ chức, cộng đồng, đất nước đều do có văn hóa hay tha hóa về văn hóa. Tập trung xây dựng văn hóa chính trị và các lĩnh vực văn hóa khác như văn hóa bốn phạm, văn hóa công bộc, văn hóa ứng xử, văn hóa phê bình... Nhận thức và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội.

Phát huy và trọng dụng nhân tố con người với tư cách là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Trọng dụng trí thức, nhân tài. Thực hiện chính sách xã hội đúng đắn, công bằng vì con người, tạo động lực mạnh mẽ phát huy mọi năng lực sáng tạo của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Về xây dựng con người Việt Nam, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII nêu nhiệm vụ xây dựng con người Việt Nam với những hệ giá trị chung thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đó là những con người có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có ý chí vươn lên đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung. Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái. Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội. Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (*bổ sung, phát triển năm 2011*) khẳng định “*con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Tôn trọng và bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, đất nước và quyền làm chủ của nhân dân*”.

Hội nghị Trung ương 9 khóa XI (năm 2014), Đảng lại một nữa khẳng định: Hoàn thiện các chuẩn mực giá trị văn hóa, phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa bằng quan điểm “*xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng của*

*cộng đồng các dân tộc Việt Nam, với các đặc trưng dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học*⁴⁴.

Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII (năm 2016), Đảng nhấn mạnh yêu cầu: *“Xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học. Văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”⁴⁵.

Ngày 04/6/2020, Bộ Chính trị khóa XII ban hành *Kết luận số 76-KL/TW về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 nhấn mạnh: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò của văn hoá trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần vững chắc của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”*.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục khẳng định vai trò, ý nghĩa đặc biệt của việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, xác định một trong 12 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030 là: *“Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”*. Tăng cường đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước... *“Tập trung nghiên cứu và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thanh niên”*... *“Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”*.

Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng là một sự kiện đặc biệt quan trọng, tiếp tục khẳng định, làm rõ quan điểm, đường lối nhất quán của Đảng về phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

44- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2014, tr.48.

45- Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.126.

nhều lần khẳng định vai trò to lớn của văn hóa: “*Văn hóa còn là dân tộc còn*”. Để tiếp tục xây dựng, giữ gìn, chấn hưng và phát triển nền văn hóa của dân tộc, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã chỉ rõ *06 nhiệm vụ*:

(1) Khơi dậy mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước, ý chí tự cường, tinh thần đoàn kết, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc của toàn dân tộc; phát huy cao độ những giá trị văn hóa, sức mạnh và tinh thần cống hiến của mọi người Việt Nam, tạo nguồn lực nội sinh và động lực đột phá để thực hiện thành công mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2025, 2030, tầm nhìn 2045 mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

(2) Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo...

(3) Phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa, đời sống văn hóa: Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả sáng tạo các giá trị văn hóa mới.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, gắn liền với đấu tranh không khoan nhượng với cái xấu, cái ác, phi văn hóa, phản văn hóa; bảo vệ những giá trị chân - thiện - mỹ. Nâng cao đời sống văn hóa của nhân dân; xây dựng đời sống văn hóa vui tươi, lành mạnh, hạnh phúc; khắc phục sự chênh lệch về trình độ phát triển và hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, miền của đất nước.

(4) Phát huy vai trò chủ thể sáng tạo, chủ thể thụ hưởng văn hóa là nhân dân; tôn trọng và bảo vệ sự biểu đạt đa dạng của văn hóa, của người dân, các dân tộc, các vùng, miền; phát triển các phong trào văn hóa sâu rộng, thực chất; cải thiện điều kiện, nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân, bảo đảm sự công bằng.

Đề cao, phát huy vai trò tiên phong của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, của những người làm công tác văn hóa.

(5) Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, về đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, để Đảng ta và hệ thống chính trị của nước ta thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam.

Xây dựng văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu theo tư tưởng, đạo đức, phong cách văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng; hiệu quả quản lý của Nhà nước; sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

(6) Xây dựng môi trường văn hóa số phù hợp với nền kinh tế số, xã hội số và công dân số, làm cho văn hóa thích nghi, điều tiết sự phát triển bền vững đất nước trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Khẩn trương phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, xây dựng thị trường văn hóa lành mạnh.

Về những giải pháp trong thời gian tới, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng yêu cầu tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước nhằm bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa từ trung ương đến cơ sở để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng, cần quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các vùng, miền, của đồng bào các dân tộc, kết hợp với tiếp thu tinh hoa văn hóa của thời đại. Phát triển “*sức mạnh mềm*” của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo lý xã hội.

Để xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cần từng bước khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại: “***Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo.*** Những giá trị ấy được nuôi dưỡng bởi văn hóa gia đình Việt Nam với những giá trị cốt lõi: ***Ám no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh***; được bồi đắp, phát triển bởi nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc với hệ giá trị: ***Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học***; trên nền tảng của hệ giá trị quốc gia và cũng là mục tiêu phấn đấu cao cả của dân tộc ta: ***Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc***”.

Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống, nhân cách, tâm hồn. Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật, mọi người Việt Nam đều hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc.

Xây dựng và phát huy lối sống “*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*”; hình thành ý thức, lối sống tự trọng, tự chủ, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật, bảo vệ môi trường; kết hợp hài hòa tính tích cực cá nhân và tính tích cực xã hội; đề cao trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội. Khẳng định, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, cao thượng; đấu tranh đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái lạc hậu.

Như vậy, Đảng ta đã không ngừng quan tâm đến phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam. Con người Việt Nam là sự kết tinh của nền văn hóa Việt Nam. Vì vậy, quá trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc cũng chính là quá trình phát huy tối đa nhân tố con người, thực hiện chiến lược con người - khâu trung tâm của sự nghiệp xây dựng nền tảng tinh thần, tiềm lực văn hóa và chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta. Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa, phát triển bền vững đất nước.

Phần thứ ba

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI LẠNG SƠN

I. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI LẠNG SƠN

1. Khái quát đặc điểm văn hóa, con người Lạng Sơn

Lạng Sơn vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử - văn hóa, Lạng Sơn trong thời kỳ tiền sử là một trong những chiếc nôi văn minh của người Việt Cổ: Các di chỉ khảo cổ được phát hiện tại hang Thảm Khuyên - Thảm Hai (*huyện Bình Gia*) và di tích Mai Pha (*thành phố Lạng Sơn*), cùng hơn 70 điểm di tích khảo cổ khác là những chứng tích lưu giữ về sự hình thành và phát triển của 02 nền văn hóa cổ đại - “*Văn hóa Bắc Sơn*” và “*Văn hóa Mai Pha*”.

Trong thời kỳ Bắc thuộc và phong kiến tự chủ, Lạng Sơn được coi là vùng đất “*phên dậu*”, giữ vai trò xung yếu đặc biệt quan trọng trong việc bảo vệ độc lập, chủ quyền lãnh thổ quốc gia và là cầu nối bang giao giữ sự hòa hiếu bình yên cho đất nước. Với vị trí là địa đầu, cửa ngõ của Tổ quốc và là con đường kinh lý duy nhất mà các Đoàn sứ bộ của các triều đại phong kiến nước ta và Trung Quốc đi qua; cũng tại mảnh đất này đã chứng kiến biết bao chiến công hiển hách của cha ông ta trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước. Các địa danh “*Ái Chi Lăng*”, “*Quỷ môn quan*” và sự kiện “*Chiến thắng Chi Lăng*” năm 1427 là những địa danh, sự kiện nổi tiếng đã đi vào lịch sử của dân tộc.

Trong những năm đầu thế kỷ XX, Lạng Sơn là một trong những địa phương sớm hình thành và phát triển phong trào cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là đồng chí Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri - lãnh đạo tiền bối tiêu biểu của Đảng và cách mạng Việt Nam, người con ưu tú của quê hương Lạng Sơn; Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của tỉnh được thành lập vào giữa năm 1933 tại Khòn Pheo (*Còn Pheo*) xã Thụy Hùng, huyện Văn Uyên (*nay là huyện Cao Lộc*); tiếp đó là các Chi bộ Đảng tại xã Vũ Lăng, huyện Bắc Sơn (*ngày 25/9/1936*) và xã Phi Mỹ (*nay là xã Tri Phương*), huyện Tràng Định (*ngày 11/4/1938*), đã thúc đẩy phong trào cách mạng ngày càng phát triển mạnh mẽ. Tiêu biểu cuộc “*Khởi nghĩa Bắc Sơn*” diễn ra ngày 27/9/1940 là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành quan trọng của phong trào cách mạng ở Lạng Sơn. Cuộc khởi nghĩa đã

để lại nhiều bài học quý giá và được Đảng ta nhận định: *“Là tiếng súng báo hiệu thời kỳ cách mạng mới - thời kỳ đấu tranh vũ trang giành chính quyền, giải phóng dân tộc”*; *“Khởi nghĩa Bắc Sơn mãi mãi được ghi vào lịch sử cách mạng nước ta như một tấm gương sáng về chủ nghĩa anh hùng cách mạng của nhân dân Việt Nam”*.

Trong công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Lạng Sơn là *“cảng nổi”* tiếp nhận sự chi viện của bạn bè quốc tế cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam. Do đó Lạng Sơn vừa là hậu phương, vừa là chiến trường đánh trả và hứng chịu sự tàn phá nặng nề của quân đội Pháp, Mỹ. Tuy gặp nhiều gian khó và thử thách nhưng quân và dân Lạng Sơn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là bảo toàn hàng hoá, vũ khí chi viện cho chiến trường miền Bắc và miền Nam trong suốt 2 cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ của nhân dân ta. Những chiến sỹ cộng sản kiên trung, bất khuất của quê hương Lạng Sơn như đồng chí Hoàng Văn Thụ, đồng chí Lương Văn Tri, cùng hàng nghìn đồng bào, chiến sỹ của tỉnh đã anh dũng hy sinh trên con đường đấu tranh cách mạng giành độc lập, tự do cho Tổ quốc; những địa danh Bắc Sơn, Đường 4 rực lửa anh hùng... mãi mãi là biểu tượng, niềm tự hào của quân và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Với những công lao và đóng góp to lớn của quân và dân Lạng Sơn trong 2 cuộc kháng chiến, tỉnh Lạng Sơn vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng nhiều huân chương, huy chương, phần thưởng cao quý; nhiều cơ quan, đơn vị, huyện, xã được phong tặng danh hiệu Đơn vị anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Không chỉ là mảnh đất giàu truyền thống lịch sử, Lạng Sơn còn là vùng đất giàu truyền thống bản sắc văn hoá dân tộc, nhiều danh lam thắng cảnh đã đi vào lịch sử thơ ca của dân tộc. Trải qua những biến cố, thăng trầm của thời gian, đất và người Xứ Lạng đã hình thành những nét đặc trưng văn hoá riêng với nhiều di sản quý báu như: Các lễ hội truyền thống phong phú, hệ thống di tích với đủ các loại hình, các làn điệu dân ca - dân vũ, nền ẩm thực đặc sắc, nét đẹp trang phục truyền thống... mang đậm sắc thái văn hoá Xứ Lạng. Tỉnh hiện có 335 di tích, danh thắng; trong đó có 02 khu di tích xếp hạng cấp Quốc gia đặc biệt, 29 di tích xếp hạng cấp Quốc gia, 108 di tích xếp hạng cấp tỉnh, 280 lễ hội dân gian truyền thống. Các di tích, danh thắng như: Ai Chi Lăng, Khu di tích Khởi nghĩa Bắc Sơn, Đường số 4, Đèo Bông Lau, Bó Củng, Lũng Phầy; khu danh thắng Mẫu Sơn, Động Tam Thanh - Nhị Thanh, núi Tô Thị, Thành Nhà Mạc, Chùa Tiên, Chùa Bắc Nga, Đền Bắc Lệ... đã và đang được các cấp, các ngành giữ gìn, tích cực khai thác, phát huy phục vụ hiệu quả cho công tác giáo dục lịch sử truyền thống và phát triển kinh tế - văn hóa - du lịch của tỉnh trong thời kỳ đổi mới, phát triển và hội nhập.

2. Kết quả đạt được

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa đã đạt được những kết quả quan trọng. Tỉnh đã vận dụng đúng đắn phương hướng và những quan điểm chỉ đạo của Đảng, đề ra chủ trương, biện pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn; Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, quyết định; các chương trình,

đề án, dự án chuyên đề về công tác văn hóa, con người, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân về xây dựng, phát triển văn hoá, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Vấn đề xây dựng môi trường văn hóa, con người với những đức tính tốt đẹp, đạo lý tốt đẹp được quan tâm thực hiện; những nét mới trong chuẩn mực văn hoá và nhân cách con người thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá dần được hình thành; nhiều giá trị văn hoá trong gia đình và cộng đồng được phát huy; ý thức trách nhiệm của người dân ngày càng tốt hơn. Phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”* được nhân dân đồng tình và tích cực thực hiện, tạo sức lan tỏa sâu rộng, khơi dậy tinh thần tự giác của mỗi người dân, tỷ lệ các danh hiệu văn hóa năm sau cao hơn năm trước.

Tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng con người phát triển toàn diện; tập trung bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Tăng cường chỉ đạo hướng dẫn các hoạt động văn hóa, giáo dục vào việc xây dựng con người có thể giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức, chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa truyền thống cho cán bộ, đảng viên, học sinh, sinh viên và các tầng lớp nhân dân⁴⁶.

Nét mới trong chỉ đạo xây dựng văn hóa, con người Việt Nam trên địa bàn tỉnh đã bám sát những tư tưởng, quan điểm mới về con người trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và triển khai Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII, Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, qua đó đã góp phần vào việc ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên; kết quả thực hiện trên nhiều lĩnh vực đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt”⁴⁷.

Các hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, văn nghệ quần chúng, tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn... đã thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia⁴⁸. Nhiều sự kiện văn hóa, thể thao nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh, của đất nước được tổ chức. Công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa; bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số được quan tâm. Các thiết chế văn hoá được củng cố đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ công tác quản lý chỉ đạo, tổ chức các hoạt động. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa được đẩy mạnh, phát huy được các nguồn lực của xã hội góp phần vào sự nghiệp xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân.

46- Bằng các hình thức khác nhau như công tác đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động hội thi tìm hiểu lịch sử văn hóa, con người, chương trình về nguồn, tham quan bảo tàng, học tập ngoại khóa về lịch sử, về Đảng, Bác Hồ...

47- Năm 2022 tỉnh đã biểu dương, khen thưởng 34 tập thể, 38 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các đảng bộ trực thuộc tỉnh đã tổ chức biểu dương, khen thưởng 407 tập thể, 704 cá nhân, 53 hộ gia đình điển hình tiên tiến.

48- Hiện nay toàn tỉnh có trên 800 câu lạc bộ, đội văn nghệ quần chúng. Hằng năm đã tổ chức hoạt động thường xuyên, ước tính trung bình mỗi năm đạt trên 1.500 buổi.

Nhằm đẩy mạnh giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa, tỉnh đã ký kết với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc “*Hiệp định công tác quản lý trao đổi văn hoá dân gian nhân dân biên giới hai nước Việt - Trung*”, tạo mối quan hệ giao lưu, đối ngoại. Trên cơ sở đó, hoạt động ngoại giao văn hóa được tổ chức như: Giao lưu, tìm hiểu về văn hóa, lịch sử truyền thống của cộng đồng các dân tộc; học tập trao đổi kinh nghiệm trong hoạt động du lịch; công tác quản lý, đào tạo, biểu diễn nghệ thuật, hoạt động văn hóa - thể thao nhân dịp hai bên tổ chức sự kiện quan hệ ngoại giao, lễ hội... Trung bình mỗi năm ở cấp tỉnh có trên 10 đoàn ra và đoàn vào thực hiện giao lưu, trao đổi, tọa đàm.

Với những kết quả đạt được, sự nghiệp văn hoá của tỉnh đã thực sự thể hiện vai trò là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, củng cố được niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

3. Những khó khăn, hạn chế

Lạng Sơn là tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, đời sống nhân dân tuy được cải thiện nhưng vẫn còn thấp so với mặt bằng chung của cả nước; việc khơi dậy ý thức, tinh thần và tiềm năng văn hoá trong nhân dân còn hạn chế. Công tác xã hội hoá các hoạt động văn hoá hiệu quả chưa cao. Sinh hoạt văn hoá ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng cao, biên giới vẫn còn hủ tục lạc hậu; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội tuy đã có chuyển biến nhưng vẫn còn chậm so với yêu cầu.

Công tác tuyên truyền, vận động có lúc, có nơi chưa được thường xuyên, liên tục; nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng về văn hóa, con người chưa đầy đủ, sâu sắc; việc thực hiện nhiệm vụ phát triển con người toàn diện chưa đều khắp trên các lĩnh vực; phong trào thi đua, biểu dương tôn vinh gương người tốt, việc tốt, điển hình tiên tiến chưa được lan tỏa mạnh mẽ.

Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, xây dựng con người mới vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Số ít cán bộ, đảng viên chưa thực sự tu dưỡng, rèn luyện, còn vi phạm kỷ luật phải xử lý, làm ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp lãnh đạo của Đảng và các cấp chính quyền.

II. ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG VĂN HÓA, CON NGƯỜI LẠNG SƠN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Nội dung học tập, làm theo và nêu gương

Học tập, làm theo và nêu gương Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất, không chỉ kết tinh những thành tựu của quá khứ, không chỉ thể hiện đỉnh cao của trí tuệ và tâm hồn thời đại mà còn là những phẩm chất tiêu biểu cho nền văn hóa tương lai. Học tập Bác: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Lạng Sơn luôn xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa là mục tiêu, động lực và hệ điều tiết của sự phát triển; chính trị, kinh tế, xã hội, văn

hóa đều phải được coi là quan trọng như nhau; mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, suốt đời phấn đấu hy sinh cho mục tiêu lý tưởng của Đảng, lấy âm no, hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu; luôn thương yêu, quý trọng con người; việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh. Thực hành văn hóa nêu gương trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân, giúp dân, có trách nhiệm với dân; phát huy vai trò, sức mạnh của dân trong xây dựng văn hóa mới, con người mới.

Quan tâm giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc đi đôi với tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa của nhân loại. Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện cả về chuyên môn và phẩm chất đạo đức và lối sống văn hóa để làm giàu trí tuệ, phẩm chất của mình hướng đến các giá trị “*chân, thiện, mỹ*”. Phải kiến tạo môi trường và điều kiện cần thiết, thuận lợi để văn hóa thật sự thấm sâu trong tâm lý quốc dân, vào toàn bộ đời sống và hoạt động xã hội, vào từng người, từng gia đình, từng tập thể và cộng đồng, từng địa bàn dân cư, vào mọi lĩnh vực sinh hoạt và quan hệ con người; xây dựng, kiến tạo đời sống tinh thần phong phú, cao đẹp. Các cấp ủy đảng, chính quyền phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế, văn hóa nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân.

Phát triển con người toàn diện và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh để văn hóa thực sự soi đường, trở thành sức mạnh nội sinh, động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững. Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị về văn hóa, đạo đức; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đề Đảng ta và hệ thống chính trị thật sự là đạo đức, là văn minh, tiêu biểu cho lương tri và phẩm giá con người Việt Nam. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân.

Nêu gương: Chiều sâu của các giá trị văn hóa chính là sức cảm hóa, sức thuyết phục từ trái tim đến trái tim, bằng những lời nói, hành động tác phong giản dị, hàm súc, có sức lan tỏa mạnh mẽ; theo gương Bác, mỗi cán bộ, đảng viên phải có tư cách chuẩn mực, thật sự là tấm gương tiêu biểu trên các phương diện tự mình phải: Cần kiệm. Hòa mà không tư. Cả quyết sửa lỗi mình. Cẩn thận mà không nhút nhát. Hay hỏi. Nhẫn nại (chịu khó). Không hiếu danh, không kiêu ngạo. Nói thì phải làm; làm việc phải: Xem xét hoàn cảnh kỹ càng. Quyết đoán. Dững cảm. Phục tùng đoàn thể. Trong cách ứng xử với nhân dân phải có thái độ ân cần, niềm nở, vừa thân ái vừa nhiệt tình, thể hiện tấm lòng độ lượng, khoan dung. Đề cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong thực hiện văn hóa công vụ. Lấy gương người tốt, việc tốt hằng ngày để giáo dục lẫn nhau để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, văn hóa mới. Người có chức vụ càng cao, cương vị càng lớn càng phải gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối công tác để cán bộ, đảng viên và nhân dân noi theo; phải thể hiện được tư tưởng vững vàng, quan điểm đúng đắn, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì nước, vì dân; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt

nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”, “*học đi đôi với làm theo*”; cấp ủy viên nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu gương cho công chức, viên chức và người lao động. Từ việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên hướng tới việc xây dựng tập thể nêu gương, đơn vị nêu gương để từng bước lan tỏa giá trị của người cán bộ, đảng viên và của tổ chức đến nhân dân.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa, xây dựng con người trong đổi mới và phát triển bền vững. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, hệ thống chính trị và toàn xã hội xác định nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Trong nhận thức và hành động phải luôn xác định văn hóa là hồn cốt của dân tộc, là nền tảng tinh thần của xã hội, là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững. Chấn chỉnh, khắc phục thái độ xem nhẹ việc xây dựng và đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa và xây dựng con người với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp. Tuyên truyền, giáo dục trong đảng viên và nhân dân nhận thức, vận dụng đúng đắn, sáng tạo quan điểm xây dựng và phát triển văn hóa, con người trước yêu cầu mới.

Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, xử lý các hoạt động lãnh đạo, quản lý văn hóa, nhất là việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xây dựng con người.

Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng vừa đảm bảo cho văn hóa, văn nghệ, văn học, nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa đảm bảo quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo văn hóa, nghệ thuật, khoa học công nghệ trên cơ sở phát huy tính tự giác cao với mục đích đúng đắn. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tin đại chúng, mạng xã hội, Internet... trong việc tuyên truyền, phổ biến về lịch sử - văn hóa nhằm nâng cao kiến thức cho đoàn viên, hội viên và nhân dân. Phát huy vai trò chủ thể của nhân dân trong xây dựng và hưởng thụ đời sống văn hóa. Nâng cao kiến thức, ý thức bảo vệ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản văn hóa, di tích lịch sử trên địa bàn.

2.2. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị

Xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị phải được thực hiện trước hết trong các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Nhà nước để tạo động lực, niềm tin và lan tỏa mạnh mẽ trong nhân dân.

Thứ nhất, tăng cường sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng; gương mẫu triển khai, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, tạo sự thống nhất cao về chính trị, tư tưởng, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Bảo đảm thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thiểu số phục tùng đa số, cá nhân phục tùng tổ chức, cấp dưới phục tùng cấp trên. Tăng cường đoàn kết, nhất trí trong Đảng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở mục tiêu giữ vững độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 15/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm và các quy định về nêu gương.

Thứ hai, thường xuyên thực hành văn hóa tự phê bình và phê bình; mỗi cấp ủy, cán bộ, đảng viên cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp văn hóa tự phê bình và phê bình, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu phải gương mẫu tự soi, tự sửa, giúp đồng chí và quần chúng tự soi, tự sửa. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trên tinh thần tiến hành từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, từ cấp ủy, người đứng đầu đến cán bộ, đảng viên. Duy trì và thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, hiệu quả các nguyên tắc xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng; kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức; phát huy dân chủ; đề cao tính tự giác, trách nhiệm, thái độ và phương pháp tự phê bình và phê bình đúng đắn, phù hợp, bảo đảm tính văn hóa, tính khoa học, tính nhân văn của mỗi cán bộ, đảng viên. Phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng, nhất là nhân dân tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị trong giám sát, phê bình tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên với các hình thức phù hợp.

Thứ ba, tăng cường rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần, tự soi, tự đối chiếu, tự sửa chữa và làm theo, gắn chặt với phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “*lợi ích nhóm*” và tình trạng nói không đi đôi với làm, nói nhiều làm ít. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện tốt các quy định liên quan đến văn hóa công vụ, đạo đức, lối sống; ra sức rèn luyện đạo đức cách mạng

cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Đánh giá, sử dụng đúng cán bộ, kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ vi phạm về phẩm chất đạo đức, lối sống.

Thứ tư, coi trọng văn hóa nêu gương, văn hóa trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân, thực hiện nghiêm Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân định kỳ hoặc đột xuất để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; kiên quyết chống các biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch, những nhiễu, gây phiền hà cho nhân dân, nhất là ở cơ sở; kịp thời biểu dương những cán bộ, đảng viên thật sự trọng dân, gần dân, học dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng địa phương, cơ quan, đơn vị với phương châm sát chức năng, nhiệm vụ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ đánh giá. Nghiêm túc triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

2.3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Trọng tâm xây dựng và phát triển văn hóa là xây dựng con người có nhân cách văn hóa và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; chú trọng mối quan hệ giữa văn hóa và chính trị, văn hóa và kinh tế; xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng văn hóa công chức, văn hóa công vụ, đặc biệt là đạo đức công vụ, chú trọng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Coi trọng phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, đời sống văn hóa phong phú, đa dạng, văn minh, lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi để các giá trị văn hóa, chuẩn mực con người Lạng Sơn không ngừng được bổ sung, phát triển, thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Mỗi cộng đồng dân cư, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải là một môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần giáo dục, rèn luyện con người về nhân cách, lối sống. Gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái. Xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa và giáo dục nếp sống cho con người. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Xây dựng và nhân rộng các

mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, có nền nếp, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết, thương yêu nhau.

Xây dựng môi trường học phải thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống; giáo dục truyền thống văn hóa cho thế hệ trẻ. Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt chuẩn về văn hóa; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*; lồng ghép, gắn kết các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chương trình xây dựng nông thôn mới. Từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa các địa phương, các tầng lớp nhân dân, giữa thành thị và nông thôn, vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn.

Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng; khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, *“tốt đời, đẹp đạo”*. Khuyến khích các hoạt động *“đền ơn đáp nghĩa”*, *“uống nước nhớ nguồn”*, từ thiện, nhân đạo. Phê phán và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực, mê tín, dị đoan. Tiếp tục nâng cao hình ảnh và con người Lạng Sơn, đẩy mạnh việc giới thiệu, phát huy các giá trị, bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao các giá trị đạo đức xã hội, trước hết là đối với các xã nông thôn mới, các xã, phường, thị trấn văn hóa. Khơi dậy truyền thống văn hóa của con người Lạng Sơn: *Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm* vì mục tiêu phát triển của tỉnh và chung sức thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì cộng đồng. Xây dựng và thực hiện các chuẩn mực văn hóa trong lãnh đạo, quản lý; chú trọng xây dựng môi trường văn hóa công sở lành mạnh, dân chủ, đoàn kết, nhân văn; ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm bệnh quan liêu, bè phái, mất đoàn kết, chủ nghĩa cơ hội và thực dụng. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, doanh nhân và kinh doanh. Coi trọng xây dựng và lan tỏa các giá trị văn hóa cả trong chính trị và kinh tế, nhất là trong các cơ quan, đơn vị, cộng đồng dân cư để văn hóa thực sự thấm sâu, tạo động lực thúc đẩy kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội phát triển bền vững. Chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh trong xã hội, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục của gia đình và xã hội; nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; trọng tình nghĩa, trọng công lý và đạo đức xã hội. Bảo vệ và phát huy các giá trị tốt đẹp, bền vững của truyền thống văn hóa địa phương.

2.4. Xây dựng con người Lạng Sơn phát triển toàn diện

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng về xây dựng văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, xây dựng hình ảnh con người Lạng Sơn với các phẩm chất tốt đẹp đó là: Cần kiệm, trung thực, mến khách, nhân nghĩa, tôn trọng kỷ cương pháp luật; có tư tưởng, tình cảm, đạo đức, lối sống lành mạnh, phong phú; có trí tuệ, bản lĩnh và tinh thần trách nhiệm cao với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội; có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, có ý thức đoàn kết

phấn đấu vì lợi ích chung; có tầm vóc, thể lực tốt đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; hiểu biết sâu sắc và tự hào về truyền thống văn hóa của các dân tộc trong tỉnh.

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhân dân về các chuẩn mực con người Lạng Sơn thông qua nhiều hình thức, hướng mạnh về truyền thông đại chúng cơ sở. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, gắn với phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*, góp phần xây dựng *"Gia đình văn hóa"*, *"Thôn, tổ dân phố văn hóa"*, *"Phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh"*, *"Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa"*.

Chú trọng giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, những phong tục, tập quán tốt đẹp của các dân tộc. Phát động các phong trào thi đua xây dựng con người Lạng Sơn phát triển toàn diện cả về thể chất và tinh thần gắn với các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và phong trào thi đua tạo môi trường văn hóa, động lực tinh thần để mỗi người dân phấn đấu hoàn thiện, phát triển bản thân theo các chuẩn mực đã đề ra.

Đối với cán bộ, đảng viên: Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, năng lực nổi trội, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động, dám đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung; có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, nêu gương trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.

Đối với công chức, viên chức: Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước, cơ quan, đơn vị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, giữ gìn đoàn kết, văn minh trong ứng xử, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đối với lực lượng vũ trang: Xây dựng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang có bản lĩnh chính trị, có phẩm chất đạo đức trong sáng, trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân; chủ động, sáng tạo, tận tụy, có ý thức trách nhiệm, gần dân, trọng dân, vì nhân dân phục vụ.

Đối với doanh nhân và những người sản xuất kinh doanh: Xây dựng đội ngũ doanh nhân có lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tinh thần hội nhập ý chí vươn lên, có tinh thần cống hiến cho quê hương, đất nước, tuân thủ pháp luật, có năng lực, trình độ và phẩm chất, uy tín cao; sáng tạo, áp dụng khoa học công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế gắn với bảo vệ môi trường, tích cực tham gia góp sức vì cộng đồng, tham gia các hoạt động an sinh xã hội và xây dựng nông thôn mới.

Đối với công nhân: Xây dựng đội ngũ công nhân có bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, văn minh, lịch sự trong cuộc sống và công việc; không ngừng học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật nghề nghiệp, trình độ ngoại ngữ, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động đáp ứng yêu cầu trong quá trình hội nhập, đóng góp vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đối với nông dân: Xây dựng người nông dân lực, tự cường, phát huy thế mạnh của quê hương, năng lực của bản thân và cộng đồng; thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết, giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, phát huy vai trò chủ thể tích cực trong phát triển nông nghiệp sinh thái, xây dựng nông thôn hiện đại, văn minh; tham gia đóng góp và hưởng lợi trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, từng bước hội nhập với thị trường trong nước và quốc tế, có ý thức bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Đối với phụ nữ: Xây dựng người phụ nữ Lạng Sơn thân thiện, nhân ái, tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang, cần cù sáng tạo trong lao động sản xuất, phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, là lực lượng tiên phong trong việc nâng cao chỉ số hạnh phúc của nhân dân và đóng góp tích cực trong các phong trào thi đua học tập và làm theo Bác.

Đối với người cao tuổi: Triển khai thực hiện các phong trào thi đua người cao tuổi với tinh thần gương mẫu “*Tuổi cao - gương sáng*”, phát huy trí tuệ, kinh nghiệm sống, lao động, chiến đấu, tích cực tham gia các hoạt động xã hội; có trách nhiệm trong dìu dắt, bồi dưỡng lớp trẻ, san sẻ kinh nghiệm và làm gương cho con cháu; người cao tuổi thực hiện tốt lời nói của Bác “*Tôi già làm cách mạng được, các cụ cũng làm cách mạng được, làm những việc hợp với mình*”⁴⁹.

Đối với thế hệ trẻ: Xây dựng hệ trẻ phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có đạo đức cách mạng, ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa, có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm; có khát vọng cống hiến, tinh thần đổi mới, sáng tạo; tiên phong, gương mẫu đi đầu trong ứng dụng khoa học công nghệ, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế số, xã hội số; hình thành lớp thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, nguồn nhân lực chất lượng cao; có tinh thần nhân ái, sẻ chia vì cộng đồng, có ý thức giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, góp phần to lớn vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật

Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa các vùng, các địa phương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các cơ quan quản lý nhà nước, hội văn học nghệ thuật tỉnh nhằm đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa, các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Gắn chặt phát triển văn hóa với phát triển du lịch. Làm tốt việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ quản

49- Bài viết Tư tưởng Hồ Chí Minh về người cao tuổi, đăng trên <https://hochiminh.vn> thứ hai ngày 03/10/2022.

lý văn hóa, thể thao. Tăng cường xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa doanh nhân, để văn hóa trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp trong hoạt động kinh tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn đầu tư, tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Phát triển mạnh mẽ phong trào thể dục, thể thao quần chúng, tăng cường sức khỏe, thể lực, thể trạng của nhân dân gắn với phát triển thể thao thành tích cao.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thể thao, báo chí, xuất bản theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Phát triển mạng lưới truyền thông theo quy hoạch, hoạt động hướng mạnh đến mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa để giới thiệu hình ảnh và con người Lạng Sơn. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa quần chúng và nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, tổ chức nhiều hoạt động văn hóa - nghệ thuật, thể dục - thể thao gắn với các ngày lễ lớn, những sự kiện trọng đại của đất nước, của tỉnh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”*, cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”* và các phong trào thi đua yêu nước. Phát huy vai trò tự quản của người dân, nhất là tổ nhân dân tự quản cộng đồng trong xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước thôn, bản, khối phố, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, bài trừ hủ tục văn hóa lạc hậu, không còn phù hợp.

Đầu tư, hỗ trợ cho hoạt động sáng tạo các tác phẩm mỹ thuật, nhiếp ảnh, để có những tác phẩm chất lượng cao. Định kỳ tổ chức các cuộc triển lãm ở tỉnh và đăng cai tổ chức triển lãm khu vực. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, đẩy mạnh phong trào mỹ thuật, nhiếp ảnh cơ sở.

Xây dựng và củng cố Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các chuyên ngành và công tác phát triển hội viên, nhằm thu hút và tập hợp đông đảo các văn nghệ sĩ trên địa bàn tỉnh tham gia sinh hoạt, cống hiến sức sáng tạo cho sự nghiệp văn học nghệ thuật của tỉnh. Có các cơ chế chính sách thu hút, đào tạo tài năng trẻ; chính sách khuyến khích các văn nghệ sĩ sáng tạo ra nhiều tác phẩm mới có giá trị nghệ thuật cao để giới thiệu đến với công chúng. Đẩy mạnh công tác lý luận phê bình văn học nghệ thuật để góp phần định hướng dư luận xã hội theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tổ chức tốt các hoạt động phát động sáng tác và phổ biến tác phẩm đến với công chúng thông qua các hình thức như: xuất bản sách, triển lãm, biểu diễn nghệ thuật, phổ biến trên các phương tiện truyền thông đại chúng, thành lập các câu lạc bộ văn học nghệ thuật.

Thường xuyên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động nhằm đáp ứng tốt các yêu cầu, nhiệm vụ về thông tin tuyên truyền trong thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập. Chú trọng công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là thanh niên, thiếu niên. Các cơ quan truyền thông phải thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, đối tượng phục vụ;

nâng cao tính tư tưởng, nhân văn và khoa học, góp phần xây dựng văn hóa và con người Lạng Sơn phát triển bền vững.

Chú trọng thực hiện đa dạng hóa, đa phương hóa các hoạt động văn hóa đối ngoại nhằm từng bước hình thành các mối quan hệ giao lưu, hợp tác quốc tế về văn hóa với các nước trên thế giới; đồng thời tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu thêm cho nền văn hóa dân tộc của tỉnh. Đẩy mạnh mối quan hệ với các cơ quan đại diện Việt Nam và các tổ chức, cá nhân người Lạng Sơn - Việt Nam ở nước ngoài để làm cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Lạng Sơn với bạn bè quốc tế và thu hút đầu tư, phát triển văn hóa, du lịch cho tỉnh. Xây dựng cơ chế hỗ trợ, quảng bá văn hóa, nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa ra nước ngoài.

Thực hiện đa dạng hóa các loại hình hoạt động văn hóa - nghệ thuật và các thiết chế bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa để phục vụ tốt hơn các nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hóa nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa cho nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đông bào dân tộc thiểu số.

2.6. Xây dựng và bồi dưỡng những điển hình tiêu biểu về văn hóa

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính - trị xã hội phải thường xuyên vận động, xây dựng, biểu dương, cổ vũ những tấm gương tiêu biểu trong lĩnh vực văn hóa, nhất là văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, ứng xử, giao tiếp và cuộc sống. Phải tạo thành những phong trào quần chúng ngày càng sâu rộng, làm cho văn hóa ngày càng thấm sâu trong đời sống chính trị, kinh tế, xã hội, nhất là đời sống nhân dân, làm cho đời sống nhân dân ngày càng lan tỏa sâu rộng các giá trị văn hóa. Ra sức đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng các phong trào “*người tốt, việc tốt*”, “*dạy tốt, học tốt*”, “*xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa*”; “*xây dựng các xã, phường, thị trấn văn hóa*”, “*cơ quan, đơn vị văn hóa*”... làm cho các phong trào thi đua trở thành động lực thúc đẩy xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá các phong trào thi đua, rút kinh nghiệm để từng bước lan tỏa rộng rãi các tấm gương điển hình tiêu biểu về văn hóa.

GỢI Ý NỘI DUNG SINH HOẠT, THẢO LUẬN TRONG CHI BỘ, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ NĂM 2023

- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa, con người.
- Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tiêu chuẩn con người mới; nhân cách văn hóa của người cán bộ, đảng viên.
- Quan điểm của Đảng ta về xây dựng và phát triển văn hóa, con người.
- Thảo luận về những yêu cầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với Đảng ta về văn hóa, con người.

- Giải pháp trong đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng văn hóa, con người Lạng Sơn hiện nay. Trong đó, tập trung thảo luận và liên hệ các nội dung:

- + Thực trạng xây dựng văn hóa, con người Lạng Sơn hiện nay nói chung.
- + Giải pháp tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền.
- + Giải pháp xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị.
- + Giải pháp nhằm xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.
- + Giải pháp xây dựng con người Lạng Sơn phát triển toàn diện.
- + Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật.
- + Xây dựng và bồi dưỡng những điển hình tiêu biểu về văn hóa, con người.

*

* *

Quán triệt sâu sắc, toàn diện và đồng bộ hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh và chủ trương, đường lối của Đảng về phát huy giá trị văn hóa và sức mạnh con người Việt Nam là giải pháp quan trọng để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc, với nhận thức đúng đắn về vai trò và sứ mệnh đặc biệt quan trọng của xây dựng văn hóa, con người đối với sự nghiệp cách mạng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn quyết tâm xây dựng văn hóa và con người theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần làm cho văn hóa thật sự là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu và động lực cho sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh. Với quyết tâm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Lạng Sơn sẽ tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, truyền thống yêu nước, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy ý chí tự lực tự cường, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết tâm xây dựng quê hương Xứ Lạng ngày càng giàu đẹp, văn minh, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.
